

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bình Phước, ngày 12 tháng 05 năm 2014.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013 và KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Năm 2013 đánh dấu hoàn thành 6 năm hoạt động của Công ty dưới hình thức công ty cổ phần, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh và nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD do Đại hội cổ đông thông qua.

1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty phát điện 2 và Chính quyền địa phương các cấp;
- Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, năng động, trình độ kỹ thuật chuyên môn cao, luôn nỗ lực đoàn kết, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;
- Trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất và hoạt động kinh doanh dịch vụ;
- Hoạt động sản xuất của Công ty luôn được sự chỉ đạo thường xuyên của Hội đồng quản trị giúp cho sự phát triển SXKD được thuận lợi và theo đúng định hướng nghị quyết của Đại hội cổ đông.

2. Khó khăn

- Năm 2013 tình hình khí tượng thủy văn diễn biến không thuận lợi, lưu lượng nước về hồ thấp hơn trung bình nhiều năm, sản lượng sản xuất điện 96,4 % kế hoạch sản lượng 781 tr.kWh;
- Công tác đầu tư các dự án nguồn điện còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn ưu đãi lãi suất thấp khan hiếm, phải vay vốn ngân hàng thương mại lãi suất cao, suất đầu tư không hiệu quả;
- Việc triển khai các dự án gặp vướng mắc nhiều về các thủ tục, đặc biệt Thủy điện Đại Nga gặp khó khăn công tác nổ mìn nên tiến độ đã thực hiện chậm so với kế hoạch;
- Công ty chưa chủ động khai thác được nguồn tài sản đất đai thuộc Công ty quản lý do còn một số vướng mắc về tranh chấp và cơ sở pháp lý.

Ban Lãnh đạo Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động của Ban điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2013 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất.

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2013, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2014.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

I. Công tác vận hành sản xuất

- Sản lượng điện đầu cực của công ty năm 2013 đạt 752,91 triệu kWh, bằng 96,40% kế hoạch sản lượng hiệu chỉnh 781 tr.kWh;
- Luôn theo dõi sát diễn biến lưu lượng về hồ, Tổ thị trường điện phối hợp với Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia có kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa mang lại doanh thu cao nhất;
- Công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên thiết bị và kiểm tra duy tu hệ thống để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho vận hành công trình. Trong năm 2013, Công ty đã triển khai và hoàn thành 15/18 hạng mục sửa chữa lớn;
- Lực lượng vận hành luôn tích cực kiểm tra phát hiện các hư hỏng thiết bị, giúp công tác sửa chữa được kịp thời. Tổng số hư hỏng phát hiện trong năm là 258 hư hỏng (bao gồm 42 hư hỏng trên thiết bị khối tổ máy và 216 hư hỏng trên các thiết bị khác);
- Mức nước hồ cuối năm 2013 là 217,535m, cao hơn mực nước dự kiến 217,000m.

II. Kết quả kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013			
		Kế hoạch	Thực hiện	Số liệu Hợp nhất	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Sản lượng điện (tr.kWh)				
	A. Sản lượng phát	781,00	752,911		96,40
	B. Sản lượng giao nhận	772,00	743,416		96,30
2	Doanh thu (tỷ đồng)	402,003	473,779	520,113	117,85
3	Tổng chi phí (tỷ đồng)	300,102	276,774	310,871	92,22
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	385	367,6		95,48
5	Lợi nhuận kế toán (tỷ đồng)	101,901	197,005	209,241	193,33
6	Thuế thu nhập DN (tỷ đồng)	24,241	47,574	48,458	196,25
7	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	77,766	149,431	156,390	192,15
8	Tỷ suất LN sau thuế trên VDL (%)	11,09	21,35	22,34	192,52

III. Vốn và hoạt động đầu tư

1. Vốn

Vốn điều lệ của Công ty 700 tỷ đồng được chia thành 70 triệu cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó Tổng Công ty phát điện 2 - cổ đông nhà nước - nắm giữ 51,92%, Công ty cổ phần cơ điện lạnh 39,02% và các cổ đông khác nắm giữ 9,06% VDL.

- Vốn chủ sở hữu là 930,10 tỷ đồng, bao gồm: Vốn cổ phần do Cổ đông đóng góp là 700 tỷ đồng, Quỹ dự phòng tài chính 24.216 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 149,430 tỷ đồng, vốn khác 56,454 tỷ đồng;
- Các khoản nợ phải trả 379,570 tỷ đồng, trong đó nợ vay dài hạn của Công ty theo phương án cổ phần hóa còn lại đến cuối năm 2013 là 182,618 tỷ đồng.

2. Hoạt động đầu tư

❖ Dự án thủy điện Đại Nga

Dự án thủy điện Đại Nga tại xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, gồm 3 tổ máy có tổng công suất lắp đặt 10MW với tổng mức đầu tư 281.633 tỷ đồng. Tính đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2013 Công ty đã giải ngân được: 137,2 tỷ đồng, trong đó năm 2013 là 79,3 tỷ đồng (thiết bị: 42,6 tỷ đồng, chi phí xây dựng và các chi phí khác: 36,7 tỷ đồng).

❖ Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty CP thủy điện Đakrosa

Nhà máy thủy điện Đakrosa gồm 2 nhà máy Đakrosa - 1 công suất 7.5 MW và Đakrosa - 2 công suất 2.4 MW. Phần vốn Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ là: 48.934.430.000 đồng, chiếm 61,52%/VDL. Cả hai nhà máy đã đi vào vận hành khá ổn định với sản lượng điện bình quân hàng năm đạt 44 tr.kWh.

Trong năm 2013 Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh với kết quả cụ thể như sau: sản lượng điện thương phẩm đạt 50,08 tr.kWh đạt 113,19% kế hoạch, doanh thu bán điện hơn 46,49 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 11,15 tỷ đồng.

❖ Dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng

Theo kế hoạch đăng ký trong quý III năm 2013 sẽ khởi công xây dựng dự án, tuy nhiên đến nay vẫn chưa hoàn thành các thủ tục, do đó chuyển tiếp kế hoạch thực hiện sang quý I+II năm 2014. Tập đoàn Điện Lực Việt Nam Phê duyệt điều chỉnh TMĐT Dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng theo Quyết định số 851/QĐ-EVN, ngày 12/12/2013.

3. Đầu tư góp vốn, thu hồi vốn

Công ty luôn chú trọng việc tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện với tổng giá trị đầu tư dài hạn đến hết 31/12/2013 đạt 158,08 tỷ đồng (trong đó: Công ty CP cơ điện điện lực Đồng Nai là 1,1 tỷ đồng, Công ty CP phong điện Thuận Bình là 6 tỷ đồng, Công ty CP nhiệt điện Quảng Ninh là 149,58 tỷ đồng, Công ty ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ là 1,4 tỷ đồng).

❖ Tình hình thu hồi vốn đã góp

- Công ty CP thủy điện Sêsan 4: Công ty đã thực hiện thu hồi xong phần vốn đã góp cho Công ty CP thủy điện Sêsan 4;
- Công ty CP thủy điện Srêpôk: Công ty đang tích cực phối hợp với Công ty CP thủy điện Srêpôk thu hồi phần vốn đã góp.

4. Đầu tư phát triển:

Công ty luôn chú trọng việc đầu tư trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Trong năm 2013, tổng giá trị đầu tư phát triển là 6,85 tỷ đồng.

IV. Hoạt động mở rộng kinh doanh và dịch vụ

1. Chi nhánh Trung tâm DV&SCCĐ đang tiếp tục thực hiện công tác thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị tại công ty NMTĐ Đăkgiun, Posco Việt Nam, TBA Bình Chánh, Thép Miền Nam, Thép Pomina 2, Xi măng Fico Tây Ninh và một số dịch vụ khác...
2. Trong năm 2013, các hoạt động mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty mang lại tổng doanh thu 8,819 tỷ đồng.

V. Công tác an toàn bảo hộ lao động, PCCC và PCLB

1. Trong năm 2013 Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch AT-BHLĐ và VSLĐ; trang bị đầy đủ dụng cụ KTAT, thiết bị PCCC, PCLB, phương tiện bảo vệ cá nhân; thực hiện tốt công tác huấn luyện tuyên truyền KTAT-BHLĐ.
2. Công tác phòng chống cháy nổ: Công ty đã kết hợp với Phòng cảnh sát PCCC Công an tỉnh Bình Phước xây dựng Phương án phòng cháy chữa cháy, huấn luyện, hướng dẫn và diễn tập thao tác chữa cháy cho toàn thể các cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty.
3. Công tác PCLB - tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai, đảm bảo an toàn đê đập:
 - Trong năm 2013 tình hình lũ như sau: Số lượng đợt lũ về trong năm là 22 đợt, đỉnh lũ cao nhất là 1.600m³/s mực nước hồ ở thời điểm này là 217,915m với lưu lượng xả về hạ lưu lớn nhất đạt đến 368m³/s;
 - Vận hành công trình điều tiết chống lũ tuân theo quy định của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Thác Mơ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình, cung cấp điện cho hệ thống điện Quốc gia;

- Sau mỗi trận lũ và sau cả mùa lũ, Công ty đã tiến hành công tác kiểm tra tình trạng ổn định, an toàn của công trình, thiết bị bao gồm cả ảnh hưởng ở khu vực hạ lưu, phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra thiệt hại vùng hạ du. Toàn bộ công trình và thiết bị ổn định, không phát hiện dấu hiệu hư hỏng.
- 4. Công ty đã thực hiện đo kiểm giám sát môi trường theo quy định của Nhà nước. Kết quả đo kiểm cho thấy tất cả các chỉ tiêu môi trường quan trọng đều đạt và ổn định qua nhiều năm.
- 5. Công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV xác định kết quả tốt, không có CBCNV mắc bệnh nghề nghiệp.

VI. Công tác xây dựng tài liệu, thể chế và văn hóa doanh nghiệp

- 1. Trong năm 2013 Công ty đã ban hành mới và hiệu chỉnh nhiều tài liệu quan trọng giúp cho hoạt động quản lý SXKD của đơn vị ngày càng hiệu quả hơn.
- 2. Việc duy trì thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 đã nâng cao hiệu quả quản lý, đồng thời tăng uy tín thương hiệu Công ty.
- 3. Công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp: Tổ chức tổng kết xây giá trị chuyên nghiệp giai đoạn 2 và tiếp tục triển khai xây dựng giá trị chuyên nghiệp giai đoạn 3 từ tháng 10/2013 đến tháng 09/2014 với nội dung: Tiếp tục triển khai “thực thi văn hóa” và xây dựng giá trị “chuyên nghiệp” và Lập kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện xây dựng giá trị “Quyết liệt”.

VII. Công tác quản lý, sử dụng đất đai

- 1. Công tác quản lý, sử dụng đất đai
 - Công ty luôn chú trọng, tập trung giải quyết các vấn đề trong công tác quản lý và sử dụng đất đai để đảm bảo an toàn cho toàn bộ công trình cũng như đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích phân diện tích đất công ty đang quản lý;
 - Tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ đất đai, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm xây dựng các công trình nhà cửa; trồng cây lâu năm, hạn chế phát sinh mới;
 - Trọng tâm tập trung giải quyết các khu vực: khu vực hành lang đập Bình Đức, khu vực khai thác đá đường KZ;
- 2. Công tác đền bù giải phóng mặt bằng Dự án Thác Mơ mở rộng
 - Công ty đang tập trung giải quyết các vấn đề tồn tại trong công tác giải phóng mặt bằng chuẩn bị khởi công Dự án Thác Mơ mở rộng. Hiện tại HĐGPMB phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương thực hiện các biện pháp tuyên truyền, thuyết phục các hộ dân hoàn tất việc giải phóng, bàn giao mặt bằng cho Dự án.

VIII. Công tác tổ chức lao động, đào tạo

- Tổng số CBCNV Công ty đến ngày 31/12 là 136 người bao gồm 6 ThS, 50 DH, 41 CD-TC và 39 CN. Trong năm Công ty đã tuyển dụng thêm 2 nhân viên mới và có 5 trường hợp nghỉ việc theo nguyện vọng;

- Trong năm 2013 công ty đã tổ chức 24 khóa đào tạo với tổng số lượt CBCNV tham gia là 263 lượt người;
- Các chế độ chính sách cho người lao động luôn được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, trong năm 2013 đã trích đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ;
- Công ty luôn quan tâm việc khen thưởng động viên CBCNV phát huy cao độ tinh thần làm việc sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất của Công ty. Năm 2013 Công ty đã phối hợp Công đoàn chi tổng số tiền khen thưởng là 1,836 tỷ đồng.

IX. Công tác tiết kiệm năng lượng và quản lý nhu cầu điện DSM

- Công ty đang hoàn thiện đề án tiết kiệm năng lượng, là một trong những mục tiêu quan trọng của Công ty nhằm đem lại lợi ích toàn diện theo Chương trình tiết kiệm năng lượng của Quốc Gia;
- Ngoài ra, đã khảo sát lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời khoảng 14kW đặt tại nóc tòa nhà máy, điện năng phát ra hòa vào hệ thống điện tự dùng cấp cho chiếu sáng để thử nghiệm chế độ năng. Hiện đang mời nhà cung cấp khảo sát lập hồ sơ đề xuất;
- Năm 2013 đã tiến hành thay thế đèn Led cho hệ thống chiếu sáng trong nhà thông qua quá trình bảo dưỡng - sửa chữa định kỳ, hiện tại đã thay thế đạt hơn 90% đèn Led cho hệ thống chiếu sáng trong nhà. Trong năm 2014 sẽ tiến hành thay thế hệ thống chiếu sáng ngoài trời, chiếu sáng bảo vệ sử dụng bóng đèn Led.

PHẦN II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2014

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014. Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014 như sau:

I. Mục tiêu năm 2014

Năm 2014 Công ty tập trung cho các mục tiêu chính sau:

1. Đảm bảo vận hành phát điện ổn định, liên tục, an toàn hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện, thị trường điện;
2. Tham gia thị trường điện cạnh tranh, tính toán chào giá hợp lý nhằm khai thác tối ưu hồ chứa để đạt sản lượng và doanh thu cao nhất, phấn đấu giá điện bình quân/kWh cao hơn năm 2013;
3. Tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng;
4. Hoàn thành công tác chuẩn bị để khởi công và xây dựng Nhà máy Thác Mơ mở rộng công suất 75MW vào quý II;
5. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Công ty đảm bảo cho sự phát triển Công ty và nâng cao năng suất lao động;
6. Hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2007;
7. Tìm hiểu, đầu tư được ít nhất 1 dự án nguồn điện công suất từ 20MW trở lên;
8. Chăm lo đời sống CBCNV.

II. Các nhiệm vụ - chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2014

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

- Sản lượng điện đầu cực	741,00 tr.kWh
- Sản lượng điện giao nhận	731,37 tr.kWh
- Mức nước hồ đầu năm	217,535 m
- Mức nước hồ cuối năm	217,000 m
- Tỷ lệ điện tự dùng (đã bao gồm tổn thất máy biến áp)	1.3 %

b. Kế hoạch tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014
1	Sản lượng điện (tr.kWh)			
	A. Sản lượng phát	781,000	752,911	741,000
	B. Sản lượng giao nhận	772,000	743,416	731,370
2	Doanh thu (tỷ đồng)	402,003	473,779	386,380
3	Tổng chi phí (tỷ đồng)	300,102	276,774	297,210
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	385,000	367,600	401,093
5	Lợi nhuận kế toán (tỷ đồng)	101,901	197,005	89,170
6	Thuế thu nhập DN (tỷ đồng)	24,241	47,574	19,418
7	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	77,766	149,431	69,752
8	TS LN sau thuế trên VDL (%)	11,090	21,350	9,965

Do hiện nay chưa có giá điện cho năm 2014, nên giá điện tạm tính bằng giá điện năm 2013. Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2014 sẽ được điều chỉnh lại sau khi có giá bán điện chính thức với EVN.

c. Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2014 **31,084 tỷ đồng**

- Trong đó sửa chữa lớn tự làm 8,205 tỷ đồng
- Sửa chữa lớn thuê ngoài 22,879 tỷ đồng

d. Kế hoạch tiền lương năm 2014 **29,458 tỷ đồng**

- Quỹ tiền lương SXĐ của NLD 25,147 tỷ đồng
- Quỹ tiền thưởng an toàn điện NLD 3,216 tỷ đồng
- Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS 1,095 tỷ đồng

2. Kế hoạch sử dụng vốn**a. Kế hoạch đầu tư: 7,432 tỷ đồng**

- Đầu tư xây dựng công trình: 1,145 tỷ đồng

Stt	Công trình đầu tư	Kế hoạch 2014
1	Dự án quy hoạch khu cư xá Phước Long	0,150
2	Cắm mốc ranh giới đất công trình	0,995
Tổng cộng		1,145

- Đầu tư phát triển: 6,287 tỷ đồng

Stt	Thiết bị	Kế hoạch 2014
1	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác SC-VH	1,761
2	Lắp đặt hệ thống Camera quan sát bảo vệ	2,500
3	Chương trình Tiết kiệm năng lượng	0,626
4	Phương án PCLB bảo vệ vùng hạ du	1,400
Tổng cộng		6,287

b. Kế hoạch góp vốn: 20,00 tỷ đồng

- Góp vốn 10,0 tỷ đồng vào Công ty CP Mỹ Hưng Tây Nguyên, tiếp tục thực hiện dự án thủy điện Đại Nga;
- Góp vốn 10,0 tỷ đồng vào Công ty CP Phong điện Thuận Bình;
- Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các dự án nguồn điện khác.

c. Kế hoạch mua vật tư dự phòng chiến lược: 4,552 tỷ đồng

III. Dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng:

Theo QĐ số 1094/QĐ-EVN ngày 31/12/2013 về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng năm 2014 của EVN, kế hoạch sử dụng vốn năm 2014 cho Dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng là 258,44 tỷ đồng.

IV. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

1. Đảm bảo sự cung ứng điện theo yêu cầu của Trung tâm điều độ Quốc gia A0;
 - Tập trung làm tốt công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, khắc phục các thiếu sót, khiếm khuyết trên thiết bị nhằm hạn chế tối đa các sự cố chủ quan xảy ra, trong đó tập trung vào công tác đào tạo, quản lý kỹ thuật, nâng cấp thiết bị, phải cố gắng giảm số lần hư hỏng thấp hơn 10% so với năm 2013;
 - Theo sát diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, đặc biệt trong mùa mưa lũ; Tính toán và phối hợp Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia, thị trường điện lập kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa, kết hợp xả lũ an toàn và tích nước hồ hợp lý.
2. Tối ưu hóa chi phí:
 - Theo sát, cố gắng thương thảo với các nhà thầu để đạt kết quả có lợi nhất; đôn đốc làm việc với các nhà thầu tư vấn để đảm bảo các công trình xây dựng thực hiện đúng tiến độ và kế hoạch đề ra;
 - Đánh giá, phân tích chi phí trong 5 năm gần đây và xây dựng các định mức chi phí tối ưu cho các công việc, trong đó tập trung vào chi phí sửa chữa lớn, tiêu hao nhiên liệu, vật tư phục vụ công tác tiểu tu thiết bị, định mức nhân công cho công tác bảo trì ...
 - Xây dựng bảng hệ số công việc gắn liền với bảng mô tả công việc để có chế độ lương thích đáng nhằm tăng năng suất lao động;
 - Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nghiên cứu áp dụng các trang thiết bị tiết kiệm năng lượng để tiết kiệm điện tự dùng;
 - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành.

3. Khởi công Dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng đúng tiến độ:
 - Phối hợp tốt với Chính quyền địa phương để giải quyết công tác đền bù với 08 hộ dân ở khu vực bãi thải;
 - Thương thảo thành công với các nhà thầu như kế hoạch;
 - Thương thảo với Tập đoàn Điện lực Việt Nam về giá điện của Thác Mơ khi có nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.
4. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát triển nguồn nhân lực:
 - Đánh giá lại chức năng nhiệm vụ các đơn vị; hoàn thiện, bổ sung hoặc loại bỏ các chức năng nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình mới. Xây dựng mối quan hệ trong đó chú trọng nâng cao tính tự chủ giữa các đơn vị để công việc được thực hiện nhanh chóng, tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm;
 - Đi kèm với việc xây dựng bảng hệ số công việc phù hợp với bảng mô tả công việc, tiến hành đánh giá lại nhu cầu lao động cần thiết của Công ty và có giải pháp xử lý thích hợp;
 - Xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với nhu cầu của Công ty, trong đó chú ý việc tự đào tạo ở các đơn vị và đào tạo lại CBCNV để thích hợp với nhu cầu công việc mới.
5. Phối hợp Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn, ở, sinh hoạt của CBCNV; Phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.
6. Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ, lập dự án quy hoạch để tiến hành khai thác có hiệu quả đất đai, lòng hồ thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.
7. Phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào mọi mặt hoạt động SXKD. Đẩy mạnh công tác xây dựng Văn hóa doanh nghiệp Công ty, củng cố hoàn thiện giá trị "*Chuyên nghiệp*" và đẩy mạnh xây dựng giá trị "*Quyết liệt*" nhằm tiết kiệm thời gian trong các công việc.

Trên đây là báo cáo SXKD năm 2013 và KH SXKD năm 2014 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ. Với tinh thần quyết tâm, năng động của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty tin tưởng sẽ hoàn thành được các mục tiêu đề ra và đạt được những thành tựu tốt đẹp trong năm 2014.



Nguyễn Thanh Phú